

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37/2020/HS-ST**

Ngày: 02/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Phước Mãng.

Bà Vũ Thị Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng V (tên thường gọi là Ng); Sinh ngày: 31/7/1990; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 97/21/12 đường PPT, Phường C, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C và bà: Huỳnh Thị Thanh M; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 10/01/2020.

Tiền sự: Ngày 31/01/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 46/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 27/8/2019 (Giấy chứng nhận số: 484/GCN-CS1 ngày 26/7/2019 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1).

Nhân thân:

- Ngày 19/9/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 80/QĐ-UBND).

- Ngày 18/11/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 92/QĐ-UBND). Ngày 17/12/2019,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do bị cáo đã bị khởi tố về tội trộm cắp tài sản (Quyết định số: 101/QĐ-UBND).

(có mặt)

- *Bị hại:*

Ông Nguyễn Hoàng M (Đạt); Sinh năm: 1992; Trú tại: 97/21/12 đường PPT, Phường C, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1982; Trú tại: 16 đường số 12, phường TNPB, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng V và ông Nguyễn Hoàng M là anh em ruột và sống chung tại nhà số 97/21/12 đường PPT, Phường C, Quận F.

Khoảng 00 giờ ngày 13/11/2019, V (ngủ ở tầng trệt) thức dậy thì thấy chiếc xe gắn máy hiệu Nouvo, màu đỏ-đen, biển số 59K1-069.12 của ông Minh dựng trước nhà không có khóa cổ. Do không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này. Để thực hiện ý định, V dẫn chiếc xe ra ngoài đầu hẻm 97 đường PPT rồi lấy chìa khóa của chiếc xe Nouvo (có sẵn trong người) mở thử công tắc thì xe nổ máy, nên V điều khiển xe đến tiệm cầm đồ BV tại địa chỉ 402 đường ADV, Phường J, Quận F cầm cho ông Bùi Văn T1 lấy 2.000.000 đồng qua Quận 8 chơi game.

Đến 01 giờ cùng ngày, ông M xuống nhà phát hiện thấy mất chiếc xe nên dò hỏi hàng xóm thì được biết V lấy xe của ông Minh đi. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, chờ không thấy V về nên ông M đến Công an Phường 3, Quận 6 trình báo sự việc.

Ngày 14/11/2019, Nguyễn Hoàng V đến Công an Phường 3, Quận 6 đầu thú và khai nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe như đã nêu trên.

Ngày 18/11/2019, ông Minh phát hiện chiếc xe của ông đang để tại bãi giữ xe của Bệnh viện Quận 6. Qua làm việc, ông Nguyễn Văn T (quản lý bãi giữ xe) cho biết chiếc xe trên là của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) đem đến bãi xe gửi vào lúc 06 giờ 50 phút ngày 13/11/2019 và sau đó thì không thấy người phụ nữ này đến lấy lại xe, đồng thời ông Thoại giao nộp chiếc xe lại cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

Tại Văn bản số: 1994/TCKH ngày 15 tháng 11 năm 2019 và Bản Kết luận định giá tài sản số: 27/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 3 năm 2020, Hội đồng định

giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc xe gắn máy hiệu Nouvo, màu đỏ-đen, biển số 59K1-069.12 tại thời điểm ngày 13/11/2019 (tình trạng sử dụng còn 50%), có giá là: 10.000.000 đồng.

Quá trình điều tra ông Bùi Văn T1 không thừa nhận việc có cầm chiếc xe gắn máy hiệu Nouvo, màu đỏ-đen, biển số 59K1-069.12. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho V đối chất với ông T1, nhưng ông T1 cũng không nhận có cầm chiếc xe gắn máy nói trên.

Còn người phụ nữ đem chiếc xe gắn máy biển số 59K1-069.12 đến gửi tại bãi giữ xe của Bệnh viện Quận 6 hiện chưa xác định được lai lịch. Ngày 17/12/2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm đối với người phụ nữ này (Thông báo số: 34/TB-HS), nhưng vẫn chưa có kết quả.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKS-Q6 ngày 09 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng V về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hoàng V khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm chiếc xe gắn máy biển số 59K1-069.12 (loại xe Nouvo, sơn màu đỏ-đen) của em ruột bị cáo tên là Nguyễn Hoàng M tại trước nhà số 97/21/12 đường PPT, Phường C, Quận F vào khuya ngày 13/11/2019 như nội dung bản cáo trạng nêu;

Bị hại Nguyễn Hoàng M khai cũng tương tự và xác nhận chiếc xe gắn máy biển số 59K1-069.12, nhãn hiệu Nouvo, sơn màu đỏ-đen mà bị cáo Nguyễn Hoàng V chiếm đoạt vào khuya ngày 13/11/2019 là xe của ông và ông đã được nhận lại chiếc xe này. Nay, ông không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng V như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Hoàng M không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Bị cáo Nguyễn Hoàng V không tranh luận và cũng không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Hoàng V, của bị hại Nguyễn Hoàng M tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản kiểm tra hình ảnh qua Camera của Công an Quận 6; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng V đã lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Hoàng M 01 chiếc xe gắn máy hiệu Nouvo, màu đỏ-đen, biển số 59K1-069.12 trị giá 10.000.000 đồng, là phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng V không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Hoàng V là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, chơi game và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Nguyễn Hoàng V ngày 31/01/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, đó là ngày 19/9/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy; ngày 18/11/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội, nhưng ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng V đã hoàn thành, việc bị phát hiện là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo. Sau sự việc xảy ra đã đến cơ quan công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình và được bị hại bãi nại, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Nguyễn Hoàng V còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Hoàng M không yêu cầu bồi thường và đã đồng ý bãi nại cho bị cáo Nguyễn Hoàng V, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc xe gắn máy hiệu Nouvo, màu đỏ-đen, biển số 59K1-069.12 trả lại ông Nguyễn Hoàng M, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Đối với ông Bùi Văn T1 (Quản lý tiệm cầm đồ BV), Viện kiểm sát xác định không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với người phụ nữ đem chiếc xe gắn máy biển số 59K1-069.12 đến gửi tại bãi giữ xe của Bệnh viện Quận 6. Ngày 17/12/2019, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối với người phụ nữ này và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra làm rõ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Bị cáo Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng V** (Ng) phạm tội: «Trộm cắp tài sản».
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng V** (Ng) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2020.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hoàng V phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng V, bị hại Nguyễn Hoàng M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên